

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1855 /QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 28 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”,  
“Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”  
05 năm liên tục (2017 – 2021)**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ Chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ; Thông tư số 05/2020/TT-BNV ngày 09 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc bãi bỏ khoản 7 Điều 2 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 2349/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Quy chế quy định tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét và công nhận danh hiệu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Theo đề nghị của Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh tại Tờ trình số 857/TTr-BCĐ ngày 15 tháng 7 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận 798 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt danh hiệu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” 05 năm liên tục, giai đoạn 2017 - 2021 (có danh sách kèm theo).



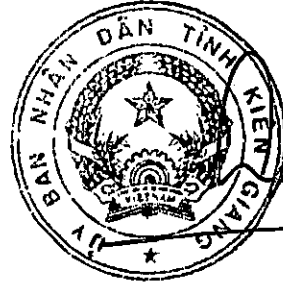
**Điều 2.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; thành viên Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh; các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *ML*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2 của QĐ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng: KGVX, TH;
- Lưu: VT, ltram.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Lưu Trung*

---

**Nguyễn Lưu Trung**



**Phụ lục 1**  
**DANH SÁCH 159 CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, DOANH NGHIỆP**  
**ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA 05 NĂM LIÊN TỤC, GIAI ĐOẠN 2017-2021**  
**ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ**  
*(Kèm theo Quyết định số: 1855/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2022*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

---

**I. CƠ QUAN ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (65 CƠ QUAN)**

1. Ban Nội chính Tỉnh ủy;
2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
3. Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh;
4. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
5. Ban Dân vận Tỉnh ủy;
6. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
7. Văn phòng Tỉnh ủy;
8. Sở Thông tin và Truyền thông;
9. Sở Tài chính;
10. Sở Xây dựng;
11. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
12. Kho bạc Nhà nước Kiên Giang;
13. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;
14. Thanh tra tỉnh;
15. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
16. Sở Công Thương;
17. Sở Khoa học và Công nghệ;
18. Đảng ủy Khối các cơ quan - Doanh nghiệp tỉnh;
19. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
20. Cục Thống kê tỉnh;
21. Cục Thuế tỉnh;
22. Liên đoàn Lao động tỉnh;
23. Tòa án nhân dân tỉnh;
24. Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
25. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;

26. Sở Giáo dục và Đào tạo;
27. Bảo hiểm xã hội tỉnh;
28. Hội Nhà báo tỉnh;
29. Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang;
30. Hội Khuyến học tỉnh;
31. Hội Bảo trợ bệnh nhân nghèo tỉnh;
32. Ban Dân tộc tỉnh;
33. Hội Nông dân tỉnh;
34. Hội Cựu chiến binh tỉnh;
35. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh;
36. Văn phòng Thành ủy Rạch Giá;
37. Ủy ban Kiểm tra Thành ủy Rạch Giá;
38. Ban Tổ chức Thành ủy Rạch Giá;
39. Ban Tuyên giáo Thành ủy Rạch Giá;
40. Liên đoàn Lao động thành phố Rạch Giá;
41. Ban Dân vận Thành ủy Rạch Giá;
42. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Rạch Giá;
43. Hội Nông dân thành phố Rạch Giá;
44. Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Rạch Giá;
45. Thành Đoàn Rạch Giá;
46. Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Rạch Giá;
47. Phòng Nội vụ thành phố Rạch Giá;
48. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Rạch Giá;
49. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Rạch Giá;
50. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Rạch Giá;
51. Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Rạch Giá;
52. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá;
53. Hội Cựu chiến binh thành phố Rạch Giá;
54. Hội Chữ thập đỏ thành phố Rạch Giá;
55. Chi cục Thống kê khu vực Rạch Giá – Kiên Hải;
56. Chi cục Thuế thành phố Rạch Giá;
57. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá;
58. Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá;

59. Ban Chỉ huy Quân sự thành phố Rạch Giá;
60. Ban Quản lý Dự án Đầu tư xây dựng thành phố Rạch Giá;
61. Phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá;
62. Phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá;
63. Phường An Hòa, thành phố Rạch Giá;
64. Xã Phi Thông, thành phố Rạch Giá;
65. Thanh tra thành phố Rạch Giá.

## **II. ĐƠN VỊ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (82 ĐƠN VỊ)**

1. Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh;
2. Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh;
3. Trung tâm Văn hóa tỉnh;
4. Cục Quản lý thị trường tỉnh;
5. Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh;
6. Trung tâm Pháp y tỉnh;
7. Trung tâm Công nghệ thông tin và truyền thông;
8. Trung tâm Phát triển hạ tầng Khu kinh tế;
9. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm;
10. Nhà Văn hóa Lao động tỉnh;
11. Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
12. Liên minh Các tổ chức hữu nghị;
13. Trung tâm Giám định Y khoa tỉnh;
14. Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng;
15. Trung tâm Quy hoạch xây dựng;
16. Công viên Văn hóa An Hòa;
17. Nhà Thiếu nhi tỉnh;
18. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật;
19. Trung tâm Khoa học công nghệ và Môi trường;
20. Chi cục Thủy lợi;
21. Trường Phổ thông Dân tộc Nội trú Trung học phổ thông Kiên Giang;
22. Trường Chính trị tỉnh;
23. Trường Trung cấp Kỹ thuật – Nghiệp vụ Kiên Giang;
24. Trường PTNC Ischool Rạch Giá, thành phố Rạch Giá;
25. Trường THPT Chuyên Huỳnh Mãn Đạt, thành phố Rạch Giá;

H= / ( )

26. Trường THPT Phó Cơ Điều, thành phố Rạch Giá;
27. Trường Cao đẳng Kiên Giang, thành phố Rạch Giá;
28. Trường THPT Ngô Sĩ Liên, thành phố Rạch Giá;
29. Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang;
30. Trung tâm Giáo dục thường xuyên Kiên Giang;
31. Trung tâm Chính trị thành phố Rạch Giá;
32. Trường Cao đẳng Y tế Kiên Giang;
33. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh thành phố Rạch Giá;
34. Trung tâm Y tế thành phố Rạch Giá;
35. Trường Tiểu học Lê Văn Tám, thành phố Rạch Giá;
36. Trường Tiểu học Trung Vương, thành phố Rạch Giá;
37. Trường Mẫu giáo Măng Non, thành phố Rạch Giá;
38. Trường THCS Ngô Quyền, thành phố Rạch Giá;
39. Trường Tiểu học Nguyễn Thái Bình, thành phố Rạch Giá;
40. Trường Mầm non Hoa Hồng, thành phố Rạch Giá;
41. Trường Mẫu giáo Hoa Mai, thành phố Rạch Giá;
42. Trường Mẫu giáo Hương Sen, thành phố Rạch Giá;
43. Trường Mẫu giáo Ánh Dương, thành phố Rạch Giá;
44. Trường Tiểu học Châu Văn Liêm, thành phố Rạch Giá;
45. Trường Tiểu học Kim Đồng, thành phố Rạch Giá;
46. Trường THCS Nguyễn Trãi, thành phố Rạch Giá;
47. Trường Tiểu học Trần Khánh Dư, thành phố Rạch Giá;
48. Trường Mầm non – Tiểu học Hạnh Phước, thành phố Rạch Giá;
49. Trường Mầm non Đức Trí, thành phố Rạch Giá;
50. Trường Mẫu giáo Họa Mi, thành phố Rạch Giá;
51. Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh, thành phố Rạch Giá;
52. Trường Tiểu học Lương Thế Vinh, thành phố Rạch Giá;
53. Trường Tiểu học Lê Lợi, thành phố Rạch Giá;
54. Trường Tiểu học Trần Quốc Toản, thành phố Rạch Giá;
55. Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm, thành phố Rạch Giá;
56. Trường Tiểu học và THCS Trần Hưng Đạo, thành phố Rạch Giá;
57. Trường Tiểu học Hồng Bàng, thành phố Rạch Giá;
58. Trường THCS Võ Trường Toản, thành phố Rạch Giá;

59. Trường Mầm non Vành Khuyên, thành phố Rạch Giá;
60. Trường Tiểu học Mạc Đĩnh Chi, thành phố Rạch Giá;
61. Trường Tiểu học Nguyễn Huệ, thành phố Rạch Giá;
62. Trường Tiểu học Nguyễn Hiền, thành phố Rạch Giá;
63. Trường Tiểu học Trần Bình Trọng, thành phố Rạch Giá;
64. Trường THCS Chu Văn An, thành phố Rạch Giá;
65. Trường Mẫu giáo Hoa Lan, thành phố Rạch Giá;
66. Trường Tiểu học Trần Văn Ôn, thành phố Rạch Giá;
67. Trường Tiểu học Trương Định, thành phố Rạch Giá;
68. Trường Tiểu học Trần Nhật Duật, thành phố Rạch Giá;
69. Trường THCS Nguyễn Du, thành phố Rạch Giá;
70. Trường Mầm non Hướng Dương, thành phố Rạch Giá;
71. Trường Tiểu học Phạm Ngũ Lão, thành phố Rạch Giá;
72. Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm, thành phố Rạch Giá;
73. Trường Tiểu học Âu Cơ, thành phố Rạch Giá;
74. Trường Mầm non Văn Minh, thành phố Rạch Giá;
75. Trường Tiểu học và THCS Phan Huy Chú, thành phố Rạch Giá;
76. Trường THCS Lê Quý Đôn, thành phố Rạch Giá;
77. Trường Tiểu học Nguyễn Chí Thanh, thành phố Rạch Giá;
78. Trường THCS Nguyễn Trường Tộ, thành phố Rạch Giá;
79. Trường Tiểu học và Mẫu giáo Lê Hồng Phong, thành phố Rạch Giá;
80. Trường Tiểu học Lý Tự Trọng, thành phố Rạch Giá;
81. Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn, thành phố Rạch Giá;
82. Chi cục Đăng kiểm Kiên Giang.



### **III. DOANH NGHIỆP ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (12 DOANH NGHIỆP)**

1. Ngân hàng Hợp tác xã Việt Nam - Chi nhánh Kiên Giang;
2. Công ty Bảo Minh Kiên Giang;
3. Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Kiên Giang;
4. Công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết Kiên Giang;
5. Chi nhánh Ngân hàng Phát triển Kiên Giang;
6. Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Kiên Giang;
7. Công ty Bảo Việt Kiên Giang;
8. Công ty TNHH Một thành viên Phương Nam Kiên Giang;

9. Viễn thông Kiên Giang;

10. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Kiên Giang;

11. Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng Kiên Giang;

12. Công ty Cổ phần Tập đoàn Tư vấn Đầu tư Xây dựng Kiên Giang.





**Phụ lục 2**  
**DANH SÁCH 50 CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, DOANH NGHIỆP**  
**ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA 05 NĂM LIÊN TỤC GIAI ĐOẠN 2017-2021**  
**ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN**  
*(Kèm theo Quyết định số: 1855/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2022*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

---

**I. CƠ QUAN ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (29 CƠ QUAN)**

1. Văn phòng Thành ủy Hà Tiên;
2. Ban Tổ chức Thành ủy Hà Tiên;
3. Ban Tuyên giáo Thành ủy Hà Tiên;
4. Ban Dân vận Thành ủy Hà Tiên;
5. Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Tiên;
6. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Tiên;
7. Liên đoàn Lao động thành phố Hà Tiên;
8. Hội Cựu chiến binh thành phố Hà Tiên;
9. Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Hà Tiên;
10. Hội Nông dân thành phố Hà Tiên;
11. Nhà Thiếu nhi thành phố Hà Tiên;
12. Hội Chữ thập đỏ thành phố Hà Tiên;
13. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố Hà Tiên;
14. Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Hà Tiên;
15. Phòng Nội vụ thành phố Hà Tiên;
16. Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Tiên;
17. Phòng Tư pháp thành phố Hà Tiên;
18. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Hà Tiên;
19. Phòng Kinh tế và Hạ tầng thành phố Hà Tiên;
20. Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố Hà Tiên;
21. Phòng Quản lý đô thị thành phố Hà Tiên;
22. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Hà Tiên;
23. Thanh tra thành phố Hà Tiên;
24. Xã Tiên Hải, thành phố Hà Tiên;
25. Ban Chỉ huy Quân sự thành phố Hà Tiên;
26. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên;

27. Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên;
28. Kho bạc Nhà nước thành phố Hà Tiên
29. Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên.

## **II. ĐƠN VỊ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (20 ĐƠN VỊ)**

1. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh thành phố Hà Tiên;
2. Trung tâm Chính trị thành phố Hà Tiên;
3. Trường THCS Đông Hồ, thành phố Hà Tiên;
4. Trường THCS Bình San, thành phố Hà Tiên;
5. Trường THCS Tô Châu, thành phố Hà Tiên;
6. Trường THCS Thuận Yên, thành phố Hà Tiên;
7. Trường Tiểu học và THCS Pháo Đài, thành phố Hà Tiên;
8. Trường Tiểu học và THCS Cù Đứt, thành phố Hà Tiên;
9. Trường Tiểu học và THCS Tiên Hải, thành phố Hà Tiên;
10. Trường Tiểu học Đông Hồ, thành phố Hà Tiên;
11. Trường Tiểu học Bình San, thành phố Hà Tiên;
12. Trường Tiểu học Pháo Đài 1, thành phố Hà Tiên;
13. Trường Tiểu học Mỹ Đức, thành phố Hà Tiên;
14. Trường Tiểu học Thuận Yên, thành phố Hà Tiên;
15. Trường Mầm non Hà Tiên, thành phố Hà Tiên;
16. Trường Mẫu giáo Tô Châu, thành phố Hà Tiên;
17. Trường Mẫu giáo Mỹ Đức, thành phố Hà Tiên;
18. Trường THPT Nguyễn Thần Hiến, thành phố Hà Tiên;
19. Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Trung học cơ sở Hà Tiên;
20. Ban Quản lý Bến xe – Tàu thành phố Hà Tiên.

## **III. DOANH NGHIỆP ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (01 DOANH NGHIỆP)**

1. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Hà Tiên./.



**Phụ lục 3**  
**DANH SÁCH 42 CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, DOANH NGHIỆP**  
**ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA 05 NĂM LIÊN TỤC, GIAI ĐOẠN 2017-2021**  
**ĐỊA BÀN HUYỆN KIÊN HẢI**  
*(Kèm theo Quyết định số: 1855/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2022*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**I. CƠ QUAN ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (29 cơ quan):**

1. Văn phòng Huyện ủy Kiên Hải;
2. Ban Tổ chức Huyện ủy Kiên Hải;
3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy Kiên Hải;
4. Ban Dân vận Huyện ủy Kiên Hải;
5. Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Kiên Hải;
6. Liên đoàn Lao động huyện Kiên Hải;
7. Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Kiên Hải;
8. Huyện Đoàn Kiên Hải;
9. Hội Chữ thập đỏ huyện Kiên Hải;
10. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện Kiên Hải;
11. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Kiên Hải;
12. Phòng Nội vụ huyện Kiên Hải;
13. Phòng Tư pháp huyện Kiên Hải;
14. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Kiên Hải;
15. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Kiên Hải;
16. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Kiên Hải;
17. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Kiên Hải;
18. Công an huyện Kiên Hải;
19. Đồn Biên phòng Hòn Sơn, huyện Kiên Hải;
20. Đồn Biên phòng Nam Du, huyện Kiên Hải;
21. Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng cơ bản huyện Kiên Hải;
22. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải;
23. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Hải;
24. Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải;
25. Hạt Kiểm lâm huyện Kiên Hải;



- 26. Chi cục Thuế huyện Kiên Hải;
- 27. Bảo hiểm xã hội huyện Kiên Hải;
- 28. Xã An Sơn, huyện Kiên Hải;
- 29. Xã Lại Sơn, huyện Kiên Hải;

**II. ĐƠN VỊ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (10 đơn vị):**

- 1. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện Kiên Hải;
- 2. Trung tâm Chính trị huyện Kiên Hải;
- 3. Trung tâm Y tế huyện Kiên Hải;
- 4. Ban Điều hành nhà máy điện huyện Kiên Hải;
- 5. Trường Tiểu học Hòn Tre, huyện Kiên Hải;
- 6. Trường THCS và THPT Kiên Hải, huyện Kiên Hải;
- 7. Trường Mầm non Sao Ma, huyện Kiên Hải;
- 8. Trường Tiểu học An Sơn, huyện Kiên Hải;
- 9. Trường THCS An Sơn, huyện Kiên Hải;
- 10. Trường Tiểu học và THCS Nam Du, huyện Kiên Hải.

**III. DOANH NGHIỆP ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (03 doanh nghiệp):**

- 1. Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Kiên Hải;
- 2. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chi nhánh Kiên Hải;
- 3. Bưu điện huyện Kiên Hải.



**Phụ lục 4**  
**DANH SÁCH 93 CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, DOANH NGHIỆP**  
**ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA 05 NĂM LIÊN TỤC, GIAI ĐOẠN 2017-2021**  
**ĐỊA BÀN HUYỆN TÂN HIỆP**  
*(Kèm theo Quyết định số: 1855/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2022*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

---

**I. CƠ QUAN ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (37 cơ quan):**

1. Văn phòng Huyện ủy Tân Hiệp;
2. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Tân Hiệp;
3. Ban Tuyên giáo Huyện ủy Tân Hiệp;
4. Ban Tổ chức Huyện ủy Tân Hiệp;
5. Ban Dân vận Huyện ủy Tân Hiệp;
6. Hội Chữ thập đỏ huyện Tân Hiệp;
7. Liên đoàn Lao động huyện Tân Hiệp;
8. Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Tân Hiệp;
9. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Tân Hiệp;
10. Hội Cựu chiến binh huyện Tân Hiệp;
11. Hội Nông dân huyện Tân Hiệp;
12. Huyện Đoàn Tân Hiệp;
13. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện Tân Hiệp;
14. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tân Hiệp;
15. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Tân Hiệp;
16. Phòng Nội vụ huyện Tân Hiệp;
17. Thanh tra huyện Tân Hiệp;
18. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Tân Hiệp;
19. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Tân Hiệp;
20. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Tân Hiệp;
21. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tân Hiệp;
22. Phòng Tư pháp huyện Tân Hiệp;
23. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Tân Hiệp;
24. Xã Tân Hòa, huyện Tân Hiệp;
25. Xã Tân Thành, huyện Tân Hiệp;



26. Xã Tân Hiệp A, huyện Tân Hiệp;
27. Xã Tân Hiệp B, huyện Tân Hiệp;
28. Xã Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp;
29. Xã Tân An, huyện Tân Hiệp;
30. Thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp;
31. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Hiệp;
32. Tòa án nhân dân huyện Tân Hiệp;
33. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hiệp;
34. Bảo hiểm xã hội huyện Tân Hiệp;
35. Kho bạc Nhà nước huyện Tân Hiệp;
36. Chi cục Thống kê huyện Tân Hiệp;
37. Ban Quản lý dự án và Đầu tư xây dựng huyện Tân Hiệp.

## **II. ĐƠN VỊ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (52 đơn vị):**

1. Trường Trung cấp Nghề huyện Tân Hiệp;
2. Trung tâm Chính trị huyện Tân Hiệp;
3. Trung tâm Tư vấn dịch vụ xây dựng huyện Tân Hiệp;
4. Nhà Thiếu nhi huyện Tân Hiệp;
5. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện Tân Hiệp;
6. Trường THPT Cây Dương, huyện Tân Hiệp;
7. Trường THPT Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp;
8. Trường Mẫu giáo Hoa Hồng, huyện Tân Hiệp;
9. Trường Mẫu giáo Họa Mi, huyện Tân Hiệp;
10. Trường Mẫu giáo Hương Sen, huyện Tân Hiệp;
11. Trường Mầm non Hương Sen, thị trấn Tân Hiệp;
12. Trường Mẫu giáo Tân An, huyện Tân Hiệp;
13. Trường Mẫu giáo Tân Hòa, huyện Tân Hiệp;
14. Trường Mẫu giáo Tân Hiệp A, huyện Tân Hiệp;
15. Trường Mẫu giáo Tân Thành, huyện Tân Hiệp;
16. Trường Mẫu giáo Thạnh Trị, huyện Tân Hiệp;
17. Trường Mầm non Thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp;
18. Trường Tiểu học và THCS Tân Hiệp B, huyện Tân Hiệp;
19. Trường Tiểu học Đông Lộc, huyện Tân Hiệp;
20. Trường Tiểu học Tân An, huyện Tân Hiệp;

21. Trường Tiểu học Tân Hội 1, huyện Tân Hiệp;
22. Trường Tiểu học Tân Thành 1, huyện Tân Hiệp;
23. Trường Tiểu học Tân Thành 2, huyện Tân Hiệp;
24. Trường Tiểu học Thạnh Đông 1, huyện Tân Hiệp;
25. Trường Tiểu học Thạnh Đông 3, huyện Tân Hiệp;
26. Trường Tiểu học Thạnh Đông A1, huyện Tân Hiệp;
27. Trường Tiểu học và THCS Thạnh Đông A2, huyện Tân Hiệp;
28. Trường Tiểu học và THCS Thạnh Đông A, huyện Tân Hiệp;
29. Trường Tiểu học Thạnh Đông 4, huyện Tân Hiệp;
30. Trường Tiểu học Thạnh Đông B2, huyện Tân Hiệp;
31. Trường Tiểu học Thạnh Quới, huyện Tân Hiệp;
32. Trường Tiểu học Thạnh Trị, huyện Tân Hiệp;
33. Trường Tiểu học Thạnh Trúc, huyện Tân Hiệp;
34. Trường Tiểu học Thị trấn Tân Hiệp 1, huyện Tân Hiệp;
35. Trường Tiểu học Thị trấn Tân Hiệp 2, huyện Tân Hiệp;
36. Trường Tiểu học và THCS thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp;
37. Trường Tiểu học Tân Hòa 1, huyện Tân Hiệp;
38. Trường Tiểu học Tân Hòa 2, huyện Tân Hiệp;
39. Trường Tiểu học và THCS Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp;
40. Trường Tiểu học và THCS Thạnh Đông 1, huyện Tân Hiệp;
41. Trường THCS Thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp;
42. Trường THCS Thạnh Đông B, huyện Tân Hiệp;
43. Trường Tiểu học và THCS Đông Thọ, huyện Tân Hiệp;
44. Trường THCS Thạnh Đông, huyện Tân Hiệp;
45. Trường THCS Tân An, huyện Tân Hiệp;
46. Trường Tiểu học và THCS Tân Hiệp A2, huyện Tân Hiệp;
47. Trường Tiểu học và THCS Tân Hiệp A3, huyện Tân Hiệp;
48. Trường Tiểu học và THCS Tân Hiệp A5, huyện Tân Hiệp;
49. Trường THCS Tân Hiệp B2, huyện Tân Hiệp;
50. Trường THCS Tân Thành, huyện Tân Hiệp;
51. Trường THCS Thạnh Đông A, huyện Tân Hiệp;
52. Trường THCS Thạnh Trị, huyện Tân Hiệp;

**III. DOANH NGHIỆP ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (04 doanh nghiệp):**

1. Trung tâm Viễn thông huyện Tân Hiệp;
2. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chi nhánh Tân Hiệp;
3. Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách huyện Tân Hiệp;
4. Điện lực Tân Hiệp.





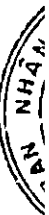
**Phụ lục 5**  
**DANH SÁCH 57 CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA**  
**05 NĂM LIÊN TỤC, GIAI ĐOẠN 2017-2021**

**ĐỊA BÀN HUYỆN GIANG THÀNH**

*(Kèm theo Quyết định số: 1855/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2022  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**I. CƠ QUAN ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (33 cơ quan):**

1. Ban Tổ chức Huyện ủy Giang Thành;
2. Ban Tuyên giáo Huyện ủy Giang Thành;
3. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Giang Thành;
4. Ban Dân vận Huyện ủy Giang Thành;
5. Văn phòng Huyện ủy Giang Thành;
6. Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Giang Thành;
7. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Giang Thành;
8. Hội Nông dân huyện Giang Thành;
9. Hội Cựu chiến binh huyện Giang Thành;
10. Hội Chữ thập đỏ huyện Giang Thành;
11. Chi cục Thống kê huyện Giang Thành;
12. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Giang Thành;
13. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Giang Thành;
14. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Giang Thành;
15. Thanh tra huyện Giang Thành;
16. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện Giang Thành;
17. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Giang Thành;
18. Phòng Nội vụ huyện Giang Thành;
19. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Giang Thành;
20. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Giang Thành;
21. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giang Thành;
22. Tòa án nhân dân huyện Giang Thành;
23. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Giang Thành;
24. Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng huyện Giang Thành;
25. Hạt Kiểm lâm huyện Giang Thành;



26. Chi cục Thuế huyện Giang Thành;
27. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Giang Thành;
28. Bảo hiểm xã hội huyện Giang Thành;
29. Kho bạc Nhà nước huyện Giang Thành;
30. Xã Phú Mỹ, huyện Giang Thành;
31. Đoàn Biên phòng Phú Mỹ, huyện Giang Thành;
32. Đoàn Biên phòng Cửa khẩu, huyện Giang Thành;
33. Đoàn Biên phòng Vĩnh Điều, huyện Giang Thành.

## **II. ĐƠN VỊ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (24 đơn vị):**

1. Trung tâm Chính trị huyện Giang Thành;
2. Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Giang Thành;
3. Trạm Khuyến nông huyện Giang Thành;
4. Trạm Chăn nuôi và Thú y huyện Giang Thành;
5. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Giang Thành;
6. Trường THPT Thoại Ngọc Hầu, huyện Giang Thành;
7. Trường THCS Phú Mỹ, huyện Giang Thành;
8. Trường Tiểu học Trần Thệ, huyện Giang Thành;
9. Trường Tiểu học Phú Mỹ, huyện Giang Thành;
10. Trường Mầm non Phú Mỹ, huyện Giang Thành;
11. Trạm Y tế xã Phú Mỹ, huyện Giang Thành;
12. Trường Mầm non Phú Lợi, huyện Giang Thành;
13. Trạm Y tế xã Phú Lợi, huyện Giang Thành;
14. Trường Tiểu học Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành;
15. Trường Mầm non Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành;
16. Trường THCS Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành;
17. Trạm Y tế xã Tân Khánh Hòa, huyện Giang Thành;
18. Trường Mầm non Vĩnh Điều, huyện Giang Thành;
19. Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Điều, huyện Giang Thành;
20. Trạm Y tế xã Vĩnh Điều, huyện Giang Thành;
21. Trường Tiểu học Vĩnh Phú, huyện Giang Thành;
22. Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Phú B, huyện Giang Thành;
23. Trường Mầm non Vĩnh Phú, huyện Giang Thành;
24. Trạm Y tế xã Vĩnh Phú, huyện Giang Thành.

**Phụ lục 6**  
**DANH SÁCH 84 CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, DOANH NGHIỆP**  
**ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA 05 NĂM LIÊN TỤC, GIAI ĐOẠN 2017-2021**  
**ĐỊA BÀN HUYỆN KIÊN LƯƠNG**  
(Kèm theo Quyết định số: 1855/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2022  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

**I. CƠ QUAN ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (37 cơ quan):**

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện Kiên Lương;
2. Phòng Nội vụ huyện Kiên Lương;
3. Thanh tra huyện Kiên Lương;
4. Phòng Tư pháp huyện Kiên Lương;
5. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Kiên Lương;
6. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Kiên Lương;
7. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Kiên Lương;
8. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Kiên Lương;
9. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Kiên Lương;
10. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Kiên Lương;
11. Chi cục Thống kê huyện Kiên Lương;
12. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiên Lương;
13. Công an huyện Kiên Lương;
14. Ban Chỉ huy Quân sự huyện Kiên Lương;
15. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiên Lương;
16. Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương;
17. Xã Hòn Nghệ, huyện Kiên Lương;
18. Xã Kiên Bình, huyện Kiên Lương;
19. Xã Bình Trị, huyện Kiên Lương;
20. Xã Bình An, huyện Kiên Lương;
21. Xã Dương Hòa, huyện Kiên Lương;
22. Kho bạc Nhà nước huyện Kiên Lương;
23. Bảo hiểm xã hội huyện Kiên Lương;
24. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Kiên Lương;
25. Hạt Kiểm lâm huyện Kiên Lương;

26. Văn phòng Huyện ủy Kiên Lương;
27. Ban Tổ chức Huyện ủy Kiên Lương;
28. Ban Dân vận Huyện ủy Kiên Lương;
29. Ban Tuyên giáo Huyện ủy Kiên Lương;
30. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Kiên Lương;
31. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Kiên Lương;
32. Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Kiên Lương;
33. Hội Nông dân huyện Kiên Lương;
34. Hội Cựu chiến binh huyện Kiên Lương;
35. Huyện Đoàn Kiên Lương;
36. Hội Chữ thập đỏ huyện Kiên Lương;
37. Liên đoàn Lao động huyện Kiên Lương.

## **II. ĐƠN VỊ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (35 đơn vị):**

1. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện Kiên Lương;
2. Trung tâm Chính trị huyện Kiên Lương;
3. Ban Quản lý Bến xe - tàu huyện Kiên Lương;
4. Ban Quản lý Công trình công cộng – Đô thị huyện Kiên Lương;
5. Ban Quản lý Trung tâm Thương mại Ba Hòn, huyện Kiên Lương;
6. Trường Trung cấp Nghề vùng Tứ giác Long xuyên, huyện Kiên Lương;
7. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Kiên Lương;
8. Trung tâm Y tế huyện Kiên Lương;
9. Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật huyện Kiên Lương;
10. Trạm Khuyến nông huyện Kiên Lương;
11. Trạm Thú y huyện Kiên Lương;
12. Nhà Thiếu nhi huyện Kiên Lương;
13. Trường THPT Kiên Lương, huyện Kiên Lương.
14. Trường Mầm non Hoa Mai, huyện Kiên Lương;
15. Trường Mầm non Hòa Điền, huyện Kiên Lương;
16. Trường Mầm non Dương Hòa, huyện Kiên Lương;
17. Trường Mầm non Bình An, huyện Kiên Lương;
18. Trường Mầm non Bình Trị, huyện Kiên Lương;
19. Trường Mầm non Kiên Bình 1, huyện Kiên Lương;



20. Trường Mầm non Thị trấn Kiên Lương, huyện Kiên Lương;
21. Trường Tiểu học Thị trấn Kiên Lương 1, huyện Kiên Lương;
22. Trường Tiểu học Thị trấn Kiên Lương 2, huyện Kiên Lương;
23. Trường Tiểu học Thị trấn Kiên Lương 3, huyện Kiên Lương;
24. Trường Tiểu học Dương Hòa, huyện Kiên Lương;
25. Trường Tiểu học Hòa Điền, huyện Kiên Lương;
26. Trường Tiểu học và THCS Bình Trị, huyện Kiên Lương;
27. Trường Tiểu học Bình An, huyện Kiên Lương;
28. Trường Tiểu học và THCS Kiên Bình 1, huyện Kiên Lương;
29. Trường Tiểu học và THCS Kiên Bình 2, huyện Kiên Lương;
30. Trường Tiểu học và THCS Sơn Hải, huyện Kiên Lương;
31. Trường Tiểu học và THCS Hòn Nghệ, huyện Kiên Lương;
32. Trường THCS Hòa Điền, huyện Kiên Lương;
33. Trường THCS Thị trấn Kiên Lương 1, huyện Kiên Lương;
34. Trường THCS Dương Hòa, huyện Kiên Lương;
35. Trường THCS Bình An, huyện Kiên Lương.

### **III. DOANH NGHIỆP ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (12 doanh nghiệp):**

1. Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Kiên Lương;
2. Quỹ tín dụng Bình An, huyện Kiên Lương;
3. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chi nhánh Kiên Lương;
4. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chi nhánh Ba Hòn;
5. Trung tâm Viễn thông, huyện Kiên Lương;
6. Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên, huyện Kiên Lương;
7. Công ty Cổ phần Xi măng Kiên Giang, huyện Kiên Lương;
8. Nhà máy Xi măng Kiên Lương, huyện Kiên Lương;
9. Công ty TNHH Đức Quân, huyện Kiên Lương;
10. Công ty Cổ phần Bao bì Hà Tiên, huyện Kiên Lương;
11. Công ty Cổ phần Xi măng Hà Tiên - Kiên Giang, huyện Kiên Lương;
12. Bưu điện Kiên Lương.

**Phụ lục 7**  
**DANH SÁCH 62 CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA**  
**05 NĂM LIÊN TỤC, GIAI ĐOẠN 2017-2021**

**ĐỊA BÀN HUYỆN AN BIÊN**

*(Kèm theo Quyết định số: 1855/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2022  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**I. CƠ QUAN ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (23 cơ quan):**

1. Ban Tuyên giáo Huyện ủy An Biên;
2. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy An Biên;
3. Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Biên;
4. Kho bạc Nhà nước huyện An Biên;
5. Văn phòng Huyện ủy An Biên;
6. Ban Dân vận Huyện ủy An Biên;
7. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện An Biên;
8. Hội Nông dân huyện An Biên;
9. Bảo hiểm xã hội huyện An Biên;
10. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện An Biên;
11. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện An Biên;
12. Phòng Nội vụ huyện An Biên;
13. Phòng Tư pháp huyện An Biên;
14. Huyện Đoàn An Biên;
15. Liên đoàn Lao động huyện An Biên;
16. Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện An Biên;
17. Hội Cựu chiến binh huyện An Biên;
18. Thanh tra huyện An Biên;
19. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện An Biên;
20. Tòa án nhân dân huyện An Biên;
21. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện An Biên;
22. Chi cục Thuế khu vực An Biên - An Minh;
23. Ban Chỉ huy Quân sự huyện An Biên.

**II. ĐƠN VỊ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (39 đơn vị):**

1. Trung tâm Y tế huyện An Biên;



2. Trung tâm Chính trị huyện An Biên;
3. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện An Biên;
4. Nhà Thiếu nhi huyện An Biên;
5. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện An Biên;
6. Trường THPT An Biên, huyện An Biên;
7. Trường THCS và THPT Nam Yên, huyện An Biên;
8. Trường THCS và THPT Đông Thái, huyện An Biên;
9. Trường THCS Tây Yên A, huyện An Biên;
10. Trường THCS Nam Thái, huyện An Biên;
11. Trường THCS Đông Yên, huyện An Biên;
12. Trường THCS Tây Yên, huyện An Biên;
13. Trường Tiểu học Đông Thái 1, huyện An Biên;
14. Trường Tiểu học Đông Thái 4, huyện An Biên;
15. Trường Tiểu học Đông Yên 1, huyện An Biên;
16. Trường Tiểu học Đông Yên 2, huyện An Biên;
17. Trường Tiểu học Đông Yên 3, huyện An Biên;
18. Trường Tiểu học Nam Yên 1, huyện An Biên;
19. Trường Tiểu học Nam Yên 2, huyện An Biên;
20. Trường Tiểu học Nam Yên 3, huyện An Biên;
21. Trường Tiểu học Thị trấn Thứ Ba 1, huyện An Biên;
22. Trường Tiểu học Thị trấn Thứ Ba 2, huyện An Biên;
23. Trường Tiểu học Thị trấn Thứ Ba 3, huyện An Biên;
24. Trường Tiểu học Tây Yên A1, huyện An Biên;
25. Trường Tiểu học Tây Yên A2, huyện An Biên;
26. Trường Tiểu học Nam Thái 1, huyện An Biên;
27. Trường Tiểu học Nam Thái 2, huyện An Biên;
28. Trường Tiểu học Nam Thái A1, huyện An Biên;
29. Trường Tiểu học Nam Thái A2, huyện An Biên;
30. Trường Tiểu học Tây Yên 1, huyện An Biên;
31. Trường Tiểu học Tây Yên 2, huyện An Biên;
32. Trường Tiểu học Hưng Yên 2, huyện An Biên;
33. Trường Mầm non Thị trấn Thứ Ba, huyện An Biên;

34. Trường Mầm non Đông Thái, huyện An Biên;
35. Trường Mầm non Tây Yên A, huyện An Biên;
36. Trường Mầm non Tây Yên, huyện An Biên;
37. Trường Mầm non Hưng Yên, huyện An Biên;
38. Trường Mầm non Nam Thái, huyện An Biên;
39. Trường Mầm non Đông Yên, huyện An Biên.





**Phụ lục 8**  
**DANH SÁCH 91 CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, DOANH NGHIỆP**  
**ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA 05 NĂM LIÊN TỤC, GIAI ĐOẠN 2017-2021**  
**ĐỊA BÀN HUYỆN GÒ QUAO**

*(Kèm theo Quyết định số: 1805/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2022  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**I. CƠ QUAN ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (32 cơ quan):**

1. Văn phòng Huyện ủy Gò Quao;
2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện Gò Quao;
3. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Gò Quao;
4. Phòng Nội vụ huyện Gò Quao;
5. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Quao;
6. Ban Dân vận Huyện ủy Gò Quao;
7. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Gò Quao;
8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Gò Quao;
9. Liên đoàn Lao động huyện Gò Quao;
10. Hội Nông dân huyện Gò Quao;
11. Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện Gò Quao;
12. Kho bạc Nhà nước huyện Gò Quao;
13. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Gò Quao;
14. Phòng Tư pháp huyện Gò Quao;
15. Thanh tra huyện Gò Quao;
16. Xã Định An, huyện Gò Quao;
17. Xã Định Hòa, huyện Gò Quao;
18. Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Gò Quao;
19. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Gò Quao;
20. Chi cục Thống kê huyện Gò Quao;
21. Ban Tổ chức Huyện ủy Gò Quao;
22. Văn phòng Huyện ủy Gò Quao;
23. Huyện Đoàn Gò Quao;
24. Bảo hiểm xã hội huyện Gò Quao;
25. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gò Quao;



26. Tòa án nhân dân huyện Gò Quao;
27. Ban Tuyên giáo Huyện ủy Gò Quao;
28. Xã Thủy Liễu, huyện Gò Quao;
29. Xã Vĩnh Tuy, huyện Gò Quao;
30. Thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao;
31. Hội Người cao tuổi huyện Gò Quao;
32. Hội Chữ thập đỏ huyện Gò Quao.

## **II. ĐƠN VỊ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (54 đơn vị):**

1. Nhà Thiếu nhi huyện Gò Quao;
2. Trung tâm Chính trị huyện Gò Quao;
3. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện Gò Quao;
4. Trường Mầm non Thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao;
5. Trường Tiểu học Thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao;
6. Trường THCS Thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao;
7. Trường THPT Gò Quao, huyện Gò Quao;
8. Trường Tiểu học Định An 2, huyện Gò Quao;
9. Trường Tiểu học Định An 3, huyện Gò Quao;
10. Trường Phổ thông Dân tộc nội trú và THCS Gò Quao, huyện Gò Quao;
11. Trường Mầm non Định Hòa, huyện Gò Quao ;
12. Trường Tiểu học Định Hòa 1, huyện Gò Quao;
13. Trường Tiểu học Định Hòa 2, huyện Gò Quao;
14. Trường THCS Định Hòa, huyện Gò Quao;
15. Trường Mầm non Vĩnh Hòa Hưng Bắc, huyện Gò Quao;
16. Trường Tiểu học Vĩnh Hòa Hưng Bắc 1, huyện Gò Quao;
17. Trường Tiểu học Vĩnh Hòa Hưng Bắc 2, huyện Gò Quao;
18. Trường Mầm non Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện Gò Quao;
19. Trường Tiểu học Vĩnh Hòa Hưng Nam 1, huyện Gò Quao;
20. Trường THCS và THPT Thới Quản, huyện Gò Quao;
21. Trường Tiểu học Thới Quản 1, huyện Gò Quao;
22. Trường Tiểu học Thới Quản 2, huyện Gò Quao;
23. Trường Mầm non Thới Quản, huyện Gò Quao;
24. Trường THCS Thủy Liễu, huyện Gò Quao;
25. Trường THCS Thủy Liễu 2, huyện Gò Quao;

26. Trường Tiểu học Thủy Liễu 1, huyện Gò Quao;
27. Trường Mầm non Vĩnh Tuy, huyện Gò Quao;
28. Trường THCS và THPT Vĩnh Thắng, huyện Gò Quao;
29. Trường Tiểu học Vĩnh Thắng, huyện Gò Quao;
30. Trường THCS Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao;
31. Trường Tiểu học Vĩnh Phước B2, huyện Gò Quao;
32. Trường THCS Vĩnh Phước A, huyện Gò Quao;
33. Trường Tiểu học Vĩnh Phước A2, huyện Gò Quao;
34. Trường Tiểu học Vĩnh Phước A1, huyện Gò Quao;
35. Trường Mầm non Vĩnh Phước A, huyện Gò Quao;
36. Trường THCS Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện Gò Quao;
37. Trường Tiểu học Vĩnh Hòa Hưng Nam 2, huyện Gò Quao;
38. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên huyện Gò Quao;
39. Trường THCS và THPT Định An, huyện Gò Quao;
40. Trường THCS và THPT Vĩnh Hòa Hưng Bắc, huyện Gò Quao;
41. Trường Mầm non Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao;
42. Trường Mầm non Thủy Liễu, huyện Gò Quao;
43. Trường THCS Vĩnh Tuy, huyện Gò Quao;
44. Trường Tiểu học Số 1 xã Vĩnh Tuy, huyện Gò Quao;
45. Trung tâm Y tế huyện Gò Quao;
46. Trạm Y tế xã Định An, huyện Gò Quao;
47. Trạm Y tế xã Vĩnh Phước A, huyện Gò Quao;
48. Trạm Y tế xã Thới Quản, huyện Gò Quao;
49. Trạm Y tế xã Vĩnh Phước B, huyện Gò Quao;
50. Trạm Y tế xã Định Hòa, huyện Gò Quao;
51. Trạm Y tế xã Vĩnh Thắng, huyện Gò Quao;
52. Trạm Y tế xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện Gò Quao;
53. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Gò Quao;
54. Trường Tiểu học số 3 xã Vĩnh Tuy, huyện Gò Quao.

### **III. DOANH NGHIỆP ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (05 doanh nghiệp):**

1. Phòng Giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Gò Quao;
2. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Chi nhánh Gò Quao.

11/2/2024 10:21:11 AM

3. Bưu điện huyện Gò Quao;
4. Trung tâm Viễn thông huyện Gò Quao;
5. Điện lực Gò Quao.



**Phụ lục 9**  
**DANH SÁCH 56 CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, DOANH NGHIỆP**  
**ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA 05 NĂM LIÊN TỤC, GIAI ĐOẠN 2017-2021**  
**ĐỊA BÀN HUYỆN AN MINH**  
*(Kèm theo Quyết định số: 1855/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2022*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**I. CƠ QUAN ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (28 cơ quan):**

1. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện An Minh;
2. Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện An Minh;
3. Hội Nông dân huyện An Minh;
4. Kho bạc Nhà nước huyện An Minh;
5. Ủy ban Kiểm tra huyện An Minh;
6. Phòng Tư pháp huyện An Minh;
7. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện An Minh;
8. Tòa án nhân dân huyện An Minh;
9. Văn phòng Huyện ủy An Minh;
10. Công an huyện An Minh;
11. Ban Tổ chức Huyện ủy An Minh;
12. Huyện Đoàn An Minh;
13. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện An Minh;
14. Ban Tuyên giáo Huyện ủy An Minh;
15. Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng huyện An Minh;
16. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện An Minh;
17. Thanh tra huyện An Minh;
18. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện An Minh;
19. Ban Dân vận Huyện ủy An Minh;
20. Phòng Nội vụ huyện An Minh;
21. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện An Minh;
22. Ban Chỉ huy Quân sự huyện An Minh;
23. Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh;
24. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện An Minh;
25. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện An Minh;



- 26. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện An Minh;
- 27. Xã Vân Khánh Tây, huyện An Minh
- 28. Thị trấn Thứ 11, huyện An Minh.

**II. ĐƠN VỊ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (27 đơn vị):**

- 1. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện An Minh;
- 2. Trung tâm Chính trị huyện An Minh;
- 3. Trường THCS và THPT Vân Khánh, huyện An Minh;
- 4. Trường THPT An Minh, huyện An Minh;
- 5. Trường Tiểu học Đông Hưng A2, huyện An Minh;
- 6. Trường Mầm non Đông Hưng A, huyện An Minh;
- 7. Trường Tiểu học Thuận Hòa 1, huyện An Minh;
- 8. Trường Tiểu học Thuận Hòa 3, huyện An Minh;
- 9. Trường THCS và THPT Nguyễn Văn Xiện, huyện An Minh;
- 10. Trường Tiểu học Thuận Hòa 4, huyện An Minh;
- 11. Trường Mầm non Thuận Hòa, huyện An Minh;
- 12. Trường Mầm non Thị trấn Thứ 11, huyện An Minh;
- 13. Trường THCS Thị trấn Thứ 11, huyện An Minh;
- 14. Trường Tiểu học Thị trấn Thứ 11, huyện An Minh;
- 15. Trường THCS Đông Hòa, huyện An Minh;
- 16. Trường Mầm non Đông Hòa, huyện An Minh;
- 17. Trường Tiểu học Đông Hòa 4, huyện An Minh;
- 18. Trường THCS Đông Hưng, huyện An Minh;
- 19. Trường Mầm non Đông Thạnh, huyện An Minh;
- 20. Trường THCS Đông Thạnh, huyện An Minh;
- 21. Trường Tiểu học Đông Thạnh 1, huyện An Minh;
- 22. Trường Tiểu học Đông Thạnh 2, huyện An Minh;
- 23. Trường Tiểu học và THCS Vân Khánh Tây, huyện An Minh;
- 24. Trường Mầm non Vân Khánh Tây, huyện An Minh;
- 25. Trường Mầm non Vân Khánh, huyện An Minh;
- 26. Trường Tiểu học Tân Thạnh 2, huyện An Minh;
- 27. Trường Tiểu học Tân Thạnh 1, huyện An Minh.

**III. DOANH NGHIỆP ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (01 doanh nghiệp):**

- 1. Bưu điện An Minh.



**Phụ lục 10**  
**DANH SÁCH 50 CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA**  
**05 NĂM LIÊN TỤC, GIAI ĐOẠN 2017-2021**  
**ĐỊA BÀN HUYỆN CHÂU THÀNH**  
*(Kèm theo Quyết định số: 1855 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2022*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**I. CƠ QUAN ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (16 cơ quan):**

1. Ban Dân vận Huyện ủy Châu Thành;
2. Phòng Tư pháp huyện Châu Thành;
3. Thanh tra huyện Châu Thành;
4. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Châu Thành;
5. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Châu Thành;
6. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Châu Thành;
7. Công an huyện Châu Thành;
8. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành;
9. Tòa án nhân dân huyện Châu Thành;
10. Phòng Nội vụ huyện Châu Thành;
11. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Châu Thành;
12. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Châu Thành;
13. Ban Tổ chức Huyện ủy Châu Thành;
14. Văn phòng Huyện ủy Châu Thành;
15. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Châu Thành;
16. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Châu Thành.

**II. ĐƠN VỊ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (34 đơn vị):**

1. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh huyện Châu Thành;
2. Trung tâm Bảo trợ xã hội huyện Châu Thành;
3. Trường Tiểu học Thạnh Lộc 2, huyện Châu Thành;
4. Trường Mẫu giáo Mong Thọ A, huyện Châu Thành;
5. Trường Tiểu học Minh Hòa 2, huyện Châu Thành;
6. Trường Tiểu học Mong Thọ B1, huyện Châu Thành;
7. Trường Tiểu học Mong Thọ B3, huyện Châu Thành;
8. Trường Tiểu học Vĩnh Hòa Phú 2, huyện Châu Thành;



9. Trường Tiểu học Mong Thọ A2, huyện Châu Thành;
10. Trường Tiểu học Vĩnh Hòa Hiệp 1, huyện Châu Thành;
11. Trường Tiểu học Minh Hòa 3, huyện Châu Thành;
12. Trường Tiểu học Giục Tượng 3, huyện Châu Thành;
13. Trường Tiểu học Vĩnh Hòa Phú 1, huyện Châu Thành;
14. Trường Tiểu học Minh Hòa 1, huyện Châu Thành;
15. Trường THCS Minh Hòa, huyện Châu Thành;
16. Trường Mẫu giáo Vĩnh Hòa Phú, huyện Châu Thành;
17. Trường Mầm non Giục Tượng, huyện Châu Thành;
18. Trường Tiểu học Thạnh Lộc 3, huyện Châu Thành;
19. Trường Tiểu học Giục Tượng 1, huyện Châu Thành;
20. Trường Tiểu học Minh Hòa 4, huyện Châu Thành;
21. Trường THCS Mong Thọ A, huyện Châu Thành;
22. Trường Mầm non Vĩnh Hòa Hiệp, huyện Châu Thành;
23. Trường Tiểu học Minh Lương 1, huyện Châu Thành;
24. Trường THCS An Lạc, huyện Châu Thành;
25. Trường THCS Giục Tượng, huyện Châu Thành;
26. Trường Tiểu học Mong Thọ B2, huyện Châu Thành;
27. Trường THCS Thạnh Lộc, huyện Châu Thành;
28. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên, huyện Châu Thành;
29. Trường Tiểu học Minh Lương 3, huyện Châu Thành;
30. Trường Mầm non Minh Hòa, huyện Châu Thành;
31. Trường Mẫu giáo Mong Thọ B, huyện Châu Thành;
32. Trường Mầm non Thị trấn Minh Lương, huyện Châu Thành;
33. Trường Tiểu học Thị trấn Minh Lương 2, huyện Châu Thành;
34. Trường THPT Châu Thành, huyện Châu Thành.





**Phụ lục 11**  
**DANH SÁCH 54 CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA**  
**05 NĂM LIÊN TỤC, GIAI ĐOẠN 2017-2021**  
**ĐỊA BÀN HUYỆN U MINH THƯỢNG**  
*(Kèm theo Quyết định số: 1855/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2022*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**I. CƠ QUAN ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (22 cơ quan):**

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện U Minh Thượng;
2. Trại giam Kênh 7 - Phân trại số 2, huyện U Minh Thượng;
3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện U Minh Thượng;
4. Ban Dân vận Huyện ủy U Minh Thượng;
5. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy U Minh Thượng;
6. Thanh tra huyện U Minh Thượng;
7. Liên đoàn Lao động huyện U Minh Thượng;
8. Hội Nông dân huyện U Minh Thượng;
9. Kho bạc Nhà nước huyện U Minh Thượng;
10. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện U Minh Thượng;
11. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện U Minh Thượng;
12. Ban Tuyên giáo Huyện ủy U Minh Thượng;
13. Văn phòng Huyện ủy U Minh Thượng;
14. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện U Minh Thượng;
15. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện U Minh Thượng;
16. Xã An Minh Bắc, huyện U Minh Thượng;
17. Hội Chữ thập đỏ huyện U Minh Thượng;
18. Ban Tổ chức Huyện ủy U Minh Thượng;
19. Tòa án nhân dân huyện U Minh Thượng;
20. Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện U Minh Thượng;
21. Bảo hiểm xã hội huyện U Minh Thượng;
22. Hạt kiểm lâm liên huyện Vĩnh Thuận - U Minh Thượng.

**II. ĐƠN VỊ ĐẠT CHUẨN VĂN HÓA (32 đơn vị):**

1. Trung tâm Chính trị huyện U Minh Thượng;
2. Trường Tiểu học và THCS Minh Thuận 2, huyện U Minh Thượng;



3. Trường Tiểu học Minh thuận 5, huyện U Minh Thượng;
4. Trường Tiểu học Minh Thuận 1, huyện U Minh Thượng;
5. Trường THCS Minh Thuận 3, huyện U Minh Thượng;
6. Trường THCS An Minh Bắc, huyện U Minh Thượng;
7. Trường Tiểu học An Minh Bắc 1, huyện U Minh Thượng;
8. Trường Mầm non An Minh Bắc, huyện U Minh Thượng;
9. Trường Tiểu học và THCS Minh Thuận 4, huyện U Minh Thượng;
10. Trường Mầm non Thạnh Yên 2, huyện U Minh Thượng;
11. Trường Trung cấp Nghề U Minh Thượng;
12. Trường THCS Thạnh Yên A, huyện U Minh Thượng;
13. Trường Mầm non Hòa Chánh, huyện U Minh Thượng;
14. Trường Tiểu học Hòa Chánh 2, huyện U Minh Thượng;
15. Trường Tiểu học và THCS Hòa Chánh 3, huyện U Minh Thượng;
16. Trường Tiểu học và THCS Vĩnh Hòa 2, huyện U Minh Thượng;
17. Trường Tiểu học Thạnh Yên 2, huyện U Minh Thượng;
18. Trường Mầm non Thạnh Yên 1, huyện U Minh Thượng;
19. Trường THCS Thạnh Yên, huyện U Minh Thượng;
20. Trường Mầm non Thạnh Yên A, huyện U Minh Thượng;
21. Trường Tiểu học Thạnh Yên A1, huyện U Minh Thượng;
22. Trường Tiểu học Thạnh Yên A2, huyện U Minh Thượng;
23. Trường Tiểu học An Minh Bắc 4, huyện U Minh Thượng;
24. Trường Mầm non Minh Thuận 1, huyện U Minh Thượng;
25. Trường Mầm non Minh Thuận 2, huyện U Minh Thượng;
26. Trường Tiểu học và THCS An Minh Bắc 3, huyện U Minh Thượng;
27. Trường Tiểu học Hòa Chánh 1, huyện U Minh Thượng;
28. Trường Tiểu học Vĩnh Hòa 1, huyện U Minh Thượng;
29. Trường Mầm non Vĩnh Hòa, huyện U Minh Thượng;
30. Trường Tiểu học Phạm Văn Hớn, huyện U Minh Thượng;
31. Trường Tiểu học Thạnh Yên 1, huyện U Minh Thượng;
32. Trường Tiểu học Minh Thuận 6, huyện U Minh Thượng./.

